

Số: *931* /QĐ-UBND

*Nông Cống, ngày 18 tháng 6 năm 2015*

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v thu hồi đất xã Tân Thọ để thực hiện dự án: Phân kỳ đầu tư giai đoạn 1, đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa theo hình thức BT, đoạn qua xã Tân Thọ, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Thông tư 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 3162/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 2941/QĐ-UBND ngày 09/9/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư GPMB thực hiện dự án đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn theo hình thức hợp đồng BT; Quyết định số 2118/QĐ-UBND ngày 07/7/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt điều chỉnh phương án phân kỳ đầu tư giai đoạn I dự án: Đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo hình thức hợp đồng BT; Quyết định số 2683/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ủy quyền quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn;

Xét phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn của Hội đồng GPMB;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Thu hồi 26.494,17 m<sup>2</sup> đất tại xã Tân Thọ để thực hiện dự án: Phân kỳ đầu tư giai đoạn 1, đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn tỉnh Thanh Hoá theo hình thức BT, đoạn qua xã Tân Thọ, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. (Có phụ lục kèm theo)

Trong đó: - 241,88 m<sup>2</sup> đất cồn bãi  
- 26.252,29 m<sup>2</sup> đất 2 lúa

**Điều 2.** Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất cụ thể như sau:

1. Chủ tịch UBND xã Tân Thọ có trách nhiệm thông báo, giao Quyết định này cho các hộ gia đình có tên trong danh sách (phụ lục kèm theo); trường hợp các ông (bà) chủ hộ không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND xã và nhà văn hóa thôn nơi có các hộ bị thu hồi đất sinh sống.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Tân Thọ xác định cụ thể vị trí, diện tích đất thu hồi ngoài thực địa; lập, chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

3. Văn phòng UBND huyện có trách nhiệm đăng Quyết định này trên cổng thông tin điện tử của huyện Nông Cống.

4. Hội đồng GPMB có trách nhiệm lập hồ sơ kiểm kê bồi thường, hỗ trợ đất và tài sản trên đất phải thu hồi theo quy trình, quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

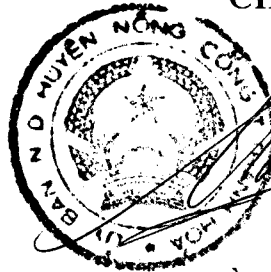
Hội đồng GPMB, Chánh văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND xã Tân Thọ và các hộ gia đình có tên tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *nhg*

Nơi nhận:

- Như điều 3/QĐ;

- Lưu: VT, Pg TNMT. *cm*

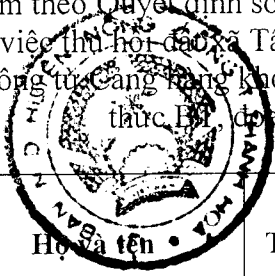
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



*Trần Văn Thuận*  
Trần Văn Thuận

**PHỤ LỤC**

Kèm theo Quyết định số *931* /QĐ-UBND ngày *28/6* /2015 của UBND huyện Nông Công về việc thu hồi đất xã Tân Thọ để thực hiện dự án: Phân kỳ đầu tư giai đoạn 1, đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn tỉnh Thanh Hoá theo hình thức *Đ1*, đoạn qua xã Tân Thọ, huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hoá



ST T	Họ và tên	Thôn	Diện tích (m <sup>2</sup> )		Vị trí		Mục đích sử dụng	Ghi chú
			Hộ gia đình	UBND xã	Tờ ĐD	Số thửa		
1	Phạm Văn Kiên	3	19,95		4	17	2L	
2	Nguyễn Văn Thọ	3	1002,35		4	94, 95	2L	
3	Lê Văn Hùng	3	1470,38		4	93, 94, 95, 114	2L	
4	Lê Duy Dung	3	5,53		4	93,114	2L	
5	Lường Viết Thành	3	474,45		4	113, 152, 153	2L	
6	Nguyễn Văn Chè	3	1447,91		4	152, 153	2L	
7	Lường Viết Nghĩa	3	340,45		4	152, 160	2L	
8	Lê Duy Vạn	4	1120		5	42, 78	2L	
9	Lê Văn Cầu (Con là Chính, Đắc, Đậu)	4	782,36		5	42,,78	2L	
10	Nguyễn Trương Cần	4	2260		4	159,200	2L	
11	Lường Viết Độ	4	277,88		5	42, 43	2L	
12	Lường Viết Dung	4	892,13		5	78	2L	
13	Lường Viết Hợp	5	684,45		5	75, 76, 42	2L	
14	Lường Viết Thành	5	536,86		4	18, 19	2L	
15	Đỗ Văn Đắc	5	1051,6		4	20, 21, 48	2L	
16	Nguyễn Thị Hôi	5	579,89		4	21, 23, 47, 48	2L	
17	Nguyễn Văn Hán	5	466,51		4	45, 45A	2L	
18	Nguyễn Quang Quyền	5	1566		5	76, 77, 78	2L	
19	Lê Như Thành	5	152,69		5	78, 84	2L	
20	Nguyễn Văn Hoàn	5	848,7		5	85, 86, 87	2L	
21	Phạm Văn Trần	5	290,28		5	85, 85A	2L	
22	Lê Văn Trường	5	1076,46		5	116, 117	2L	
23	Nguyễn Đình Lương	5	16,46		5	116	2L	
24	Nguyễn Văn Văn	6	908,1		5	138, 139, 141, 157	2L	
25	Đỗ Văn Hội	6	1324,46		5	157, 138, 137	2L	
26	Phạm Ngọc Hà	6	834,56		5	155, 156, 185, 184	2L	
27	Vũ Văn Chính	6	1309		5	155, 182, 183, 184	2L	
28	Lê Thị Đức	6	597,33		5	191, 192	2L	
29	Trần Thị Chung	6	69,05		5	190, 191	2L	
30	Trần Xuân Thủy	6	547,67		5	189	2L	
31	Trần Thị Vân	6	380,11		5	189, 220	2L	
32	Đỗ Văn Kiều	6	1701,11		1	8, 26, 25, 24, 30, 32, 33	2L	
33	Phạm Văn Thái	6	19,71		5	189	2L	

34	Lường Viết Thành	5		700	4	19, 20	2L	
35	Đỗ Văn Kiêu	5		241,88	4		Côn bãi	
36	UBND xã	5		497,9	4		2L	
	<b>Tổng</b>			<b>25054,39</b>	<b>1439,78</b>			

*Handwritten signature*